

Bản án số: 89/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 09-11-2022  
“V/v Ly hôn giữa chị Ng  
và anh Đ”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Mạnh Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Văn Luân

2. Ông Trần Đăng Tuấn

*- Thư ký phiên tòa:* ông Nguyễn Đình Trường là thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa:** bà Đào Duy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 09-11-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2022/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** chị Phạm Thị Ng, sinh năm 1979

**Bị đơn:** anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1975

Đều cùng địa chỉ: thôn Nhân Phú, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

(chị Ng và anh Đ đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 04-7-2022, bản tự khai ngày 07-7-2022 và biên bản hòa giải ngày 20-10-2022, nguyên đơn chị Phạm Thị Ng trình bày: chị với anh Phạm Văn Đ kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 18-9-1998. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được 02 năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, có nhiều bất đồng về quan điểm sống. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, do không khắc phục được mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2016 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị với anh Đ không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) huyện Hưng Hà giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ. Chị và anh Đ có 03 con chung là Phạm Thị Nguyệt, sinh ngày 28-7-1999, Phạm Minh Thu, sinh ngày

03-02-2002 và Phạm Quang Thuật, sinh ngày 07-5-2009. Đến nay cháu Nguyệt và cháu Thư đã trưởng thành không phải nuôi dưỡng, cháu Thuật chưa trưởng thành, hiện đang ở với chị, nếu vợ chồng ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thuật và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Về tài sản chung của vợ chồng, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 19-10-2022 và tại biên bản hòa giải ngày 20-10-2022, bị đơn anh Phạm Văn Đ trình bày:* anh và chị Phạm Thị Ng kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 18-9-1998. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống anh không đánh đập, không đuổi chị Ng và không có lỗi gì với chị Ng nhưng chị Ng vẫn tự ý bỏ đi không chung sống với anh đến nay đã 06 năm, vì anh theo công giáo nên anh không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Anh và chị Ng có 03 con chung như lời trình bày của chị Ng, đến nay cháu Nguyệt và cháu Thư đã trưởng thành không phải nuôi dưỡng, cháu Thuật chưa trưởng thành, hiện đang ở với chị Ng, nếu vợ chồng ly hôn anh nhường chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thuật. Về tài sản chung của vợ chồng, anh và chị Ng tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định. Nguyên đơn là chị Ng và bị đơn là anh Đ đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự

- Về giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ *Về hôn nhân:* xử cho chị Ng được ly hôn anh Đ;

+ *Về nuôi con chung:* cháu Phạm Thị Nguyệt, sinh ngày 28-7-1999, Phạm Minh Thư, sinh ngày 03-02-2002 đã trưởng thành nên không xem xét trách nhiệm nuôi dưỡng. Giao con chung là Phạm Quang Thuật, sinh ngày 07-5-2009 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con cùng chị;

+ Về chia tài sản: các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[2] Chị Phạm Thị Ng khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Phạm Văn Đ, anh Đ cư trú tại: thôn Nhân Phú, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân

sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

[3] Chị Phạm Thị Ng và anh Phạm Văn Đ đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt chị Ng và anh Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân*: chị Phạm Thị Ng và anh Phạm Văn Đ kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 18-9-1998, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau từ năm 2016 đến nay. Xét thấy chị Ng và anh Đ sống ly thân nhau đã lâu, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần xử cho ly hôn giữa chị Ng và anh Đ là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về nuôi con chung*: chị Ng và anh Đ có 03 con chung là Phạm Thị Nguyệt, sinh ngày 28-7-1999, Phạm Minh Thư, sinh ngày 03-02-2002 và Phạm Quang Thuật, sinh ngày 07-5-2009. Đến nay cháu Nguyệt và cháu Thư đã trưởng thành nên không phải xem xét trách nhiệm nuôi dưỡng, cháu Thuật chưa trưởng thành, hiện đang ở với chị Ng. Xét thấy chị Ng vẫn đang nuôi dưỡng, chăm sóc con tốt, cháu Thuật có nguyện vọng được ở với mẹ vì vậy cần giao cháu Thuật cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con cùng chị là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] *Về chia tài sản*: do chị Ng và anh Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: chị Ng phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. *Về hôn nhân*: cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Ng và anh Phạm Văn Đ.
2. *Về nuôi con chung*: giao cháu Phạm Quang Thuật, sinh ngày 07-5-2009 cho chị Phạm Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Anh Đ được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.
3. *Về chia tài sản*: Không xem xét giải quyết.
4. *Về án phí*: chị Phạm Thị Ng phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Ng đã nộp theo biên

lai thu tạm ứng án phí số 0003797 ngày 07-7-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, chị Ng đã nộp đủ tiền án phí.

5. Chị Phạm Thị Ng và anh Phạm Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Đường sự
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THA huyện Hưng Hà;
- UBND xã Hùng Dũng;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Mạnh Hà**

